

Số: 01/2022/QĐ-TA

N, ngày 20 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN N, TỈNH HẢI DƯƠNG

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. *Thẩm phán:* Bà Đoàn Thị Điệp

2. *Thư ký ghi biên bản phiên họp:* Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

Ngày 20 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương tiến hành phiên họp xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 01/QĐ-TA ngày 07 tháng 01 năm 2022 đối với:

1. Họ và tên: **Nguyễn Văn N1**, Giới tính: N; Sinh năm: 2001

Nơi ĐKKHKT: Khu Nguyễn Quốc Trị, TT N, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Chỗ ở: Không có chỗ ở ổn định

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Con ông Nguyễn Văn Thịnh và con bà Lê Thị Hương

2. Họ và tên: **Phạm Viết T**, Giới tính: N; Sinh năm: 1990

Nơi ĐKKHKT: Thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương;

Nghề nghiệp: Lao động tự do

Tiền án: Không

Tiền sự: Không

Con ông Phạm Viết Long và con bà Đỗ Thị Tươi

Đều có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. *Đại diện cơ quan đề nghị:* Ông Trần Huy Hoàng – Phó trưởng phòng - Phòng Lao động-Thương binh-Xã hội huyện N. Có mặt

2. *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện N:* ông Phùng Văn Huân - Kiểm sát viên. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T là những đối tượng nghiện ma túy. N sử dụng ma túy từ năm 2018 còn T sử dụng từ năm 2017 cho đến nay. Loại ma túy mà N và T thường sử dụng là Methamphetamine (ma túy đá) với hình thức sử dụng là hút. Ngày 24/12/2021 tại khu vực nghĩa địa thuộc địa phận thôn Bạch Đa, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương T và N cùng một thanh niên tên Đạt có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Ngày 24/12/2021 Công an xã A phối hợp với Trạm y tế xã A tiến hành xét nghiệm chất ma túy đối với T và N. Kết quả T và N đều dương tính với chất ma túy loại Methamphetamine. Ngày 24/12/2021 Công an xã A có văn bản đề nghị Cơ sở cai nghiện ma túy Hải Dương kiểm tra, xác định tình trạng nghiện ma túy của T và N. T và N không đăng ký cai nghiện tự nguyện ở đâu. Ngày 24/12/2021, Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương ra quyết định tiếp nhận người vào xác định tình trạng nghiện ma túy tại Cơ sở cai nghiện. Tại phiếu trả lời kết quả về việc xác định tình trạng nghiện ma túy của Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương ngày 31/12/2021 xác định Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T có nghiện ma túy, tên loại ma túy sử dụng là Methamphetamine. Ngày 01/01/2022, Công an xã A có thông báo về việc lập hồ sơ áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện đối với T và N. Ngày 01/01/2022, UBND xã A có quyết định về việc quản lý người nghiện ma túy trong thời gian làm thủ tục đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T và N. Ngày 03/01/2022 UBND xã A có văn bản đề nghị Phòng lao động Thương binh và Xã hội huyện N xem xét hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với T và N. Ngày 04/01/2022 Công an xã A bàn giao hồ sơ đưa đối tượng đi cai nghiện bắt buộc cho Phòng lao động Thương binh và Xã hội huyện N. Ngày 05/01/2022, Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N có Công văn số 02/LĐTBXH đề nghị Tòa án nhân dân huyện N, tỉnh Hải Dương xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương.

Anh Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T có đơn đề nghị vắng mặt tại phiên họp.

Tại phiên họp Đại diện Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện N vẫn giữ nguyên quan điểm đề nghị Toà án xem xét, ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T

mỗi người thời gian áp dụng 12 đến 14 tháng kể từ ngày **T, N** bị đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đại diện VKSND huyện N tham gia phiên họp phát biểu: Tòa án, người tiến hành phiên họp đã tuân theo đúng quy định của pháp luật về việc xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính. Đề nghị Tòa án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T**

XÉT THẤY:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tòa án đã tiến hành giao cho T, N các văn bản gồm Thông báo về việc thụ lý hồ sơ đề nghị xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, Quyết định mở phiên họp, giấy triệu tập tham gia phiên họp hợp lệ. Anh T, anh N có đơn đề nghị vắng mặt.

[2] Về thẩm quyền xem xét: Hồ sơ đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T** được lập theo trình tự, thủ tục quy định tại Điều 103, 104 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy. **Nguyễn Văn N1** đăng ký hộ khẩu thường trú tại Khu Nguyễn Quốc Trị, TT N, huyện N, tỉnh Hải Dương và còn **Phạm Viết T** có đăng ký hộ khẩu thường trú tại thôn P, xã H, huyện N, tỉnh Hải Dương và cả hai hiện **sống lang thang, không có chỗ ở cố định**; Cơ quan đề nghị là Phòng Lao động - Thương binh và Xã hội huyện N có trụ sở tại thị trấn N, huyện N. Do vậy, hồ sơ thuộc thẩm quyền xem xét giải quyết của Tòa án nhân dân huyện N.

[3] Về nội dung: **Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T** đều trên 18 tuổi, là **đôi Tòng nghiện ma túy và đã sử dụng ma túy từ năm 2017, 2018** và không có chỗ ở ổn định. Hiện vẫn đang sử dụng ma túy loại Methamphetamine bằng hình thức hút. Ngày 24/12/2021 tại khu vực nghĩa địa thuộc địa phận thôn Bạch Đa, xã A, huyện N, tỉnh Hải Dương T và N cùng một thanh niên tên Đạt có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Trạm y tế **xã A và Cơ sở cai nghiện ma túy Hải Dương** đều xác định **T và N có nghiện ma túy và loại ma túy sử dụng là Methamphetamine**. T và N hiện nay cũng không đăng ký cai nghiện tự nguyện ở đâu. Tại lời khai, bản Tờng trình của N và T đều thừa nhận nghiện ma túy và vẫn sử dụng ma túy, **UBND xã A** lập hồ sơ, Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội huyện N đề nghị đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Văn**

N1 và Phạm Viết T là có căn cứ và phù hợp với quy định của pháp luật. Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của **Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T** là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội; ảnh hưởng đến sức khỏe và sự phát triển của nòi giống dân tộc. Tệ nạn ma túy không những làm suy kiệt đến kinh tế mỗi gia đình mà còn là nguyên nhân gây ra các loại tội phạm nguy hiểm khác. Do đó, cần phải đưa **Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T** vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để chữa bệnh, giáo dục trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: **Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.** Về tình tiết giảm nhẹ **Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T** tự nguyện khai báo nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính.

Căn cứ khoản 2 Điều 9, khoản 1 Điều 96; Điều 103, khoản 1 Điều 104; khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính sửa đổi bổ sung năm 2020; khoản 1 Điều 32 Luật phòng chống ma túy ngày 30/3/2021 năm 2021; khoản 1 Điều 3, Điều 7, khoản 2 Điều 19, Điều 22, Điều 23, Điều 30, Điều 31 Pháp lệnh trình tự, thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân; Điều 40, 41, 42, 43 Nghị định 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ về Quy định chi tiết một số điều của Luật phòng, chống ma túy, Luật xử lý vi phạm hành chính về cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy.

QUYẾT ĐỊNH

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T** tại Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh Hải Dương (trụ sở tại phường Cộng Hoà, TP. Chí Linh, tỉnh Hải Dương).

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với **Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T** mỗi người là **14** (mười bốn) tháng, kể từ ngày người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính bị tạm giữ để đưa đi cơ sở cai nghiện bắt buộc.

3. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định: Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện N có quyền kiến nghị; Viện kiểm sát nhân dân huyện N có quyền kháng nghị đối với quyết định này. Trong thời hạn 03 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được tổng đạt hợp lệ, **anh Nguyễn Văn N1 và Phạm Viết T** có quyền khiếu nại đối với quyết định này.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Phòng Lao động - Thương binh - Xã hội huyện N phối hợp với Công an huyện N đưa người phải chấp hành quyết định vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:

- UBND xã A;
- Phòng LĐTBXH huyện N;
- Cơ sở cai nghiện ma túy tỉnh HD.
- Công an huyện N;
- VKSND huyện N;
- Anh Nguyễn Văn N1; Phạm Viết T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Đoàn Thị Diệp